

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH N ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST

Ngày: 12-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH N ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thể.

Bà Trần Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 11 năm 2021; đối với bị cáo:

Trương Công N; sinh năm 1991; nơi sinh: tỉnh N Định.

Nơi cư trú tại: Thôn H, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Công K (đã chết) và bà Vũ Thị T; Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-9-2021 cho đến nay. (Có mặt).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Nguyễn Văn D; sinh năm 1973; cư trú tại: Thôn H, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt).

- Anh Nguyễn Xuân H; sinh năm 1996; cư trú tại: Thôn H, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt).

**** Người làm chứng:***

- Anh Phạm Văn B. (Vắng mặt).

- Anh Chử Văn M. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn ra tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Công N là đối tượng nghiện ma túy. Do cần sử dụng ma túy, nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01-09-2021, N một mình điều khiển xe mô tô BKS 18D1-35285, nhãn hiệu Yamaha đi từ nhà tại Thôn H, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định theo quốc lộ 38B ra thành phố Nam Định tìm mua ma túy để sử dụng. Khi N đi đến khu vực xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (N không biết họ tên, địa chỉ của người này) đang đứng ở lề đường bên phải hướng N đi. N dừng xe và hỏi mua một gói ma túy heroine với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), người đàn ông này đã đồng ý. N liền đưa 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) cho người này và nhận một gói ma túy từ người này. Gói ma túy có đặc điểm vỏ ngoài là lớp giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Sau đó N cầm gói ma túy ở tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi ngược theo đường cũ về nhà. Khi đi đến khu vực trung tâm y tế huyện V thuộc thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định thì bị tổ công tác Công an xã C, huyện V yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Do đang cầm trong tay phải gói ma túy vừa mua được, biết không thể che giấu nên N đã tự giác giao nộp một gói ma túy cho cơ quan Công an. Cơ quan Công an đã thu giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang Trương Công N. Công an xã C đã thu giữ: một gói nhỏ ma túy có đặc điểm vỏ ngoài là lớp giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1; ngoài ra Công an còn thu giữ một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, BKS 18D1-35285.

Tại Kết luận giám định số 1193/GĐKTHS ngày 02-09-2021 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong một gói giấy nhỏ màu vàng, không rõ hình dạng được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M1: 0,131 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 51/CT-VKSVB ngày 26-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Trương Công N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo và đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về điều luật: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Công N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Công N từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy mà cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trương Công N phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định; các lời khai của bị cáo, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, của người làm chứng tại cơ quan điều tra... Nên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01-09-2021 tại khu vực thôn Thiện V, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định; bị cáo Trương Công N đã có hành vi cất giấu trái phép 0,131 gam ma túy Heroine trong người nhằm mục đích sử dụng, thì bị Công an xã C, huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang. Đối chiếu hành vi mà bị cáo đã thực hiện với quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành thì thấy hành vi của bị cáo cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố và luận tội hành vi của bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của N đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự cũng như năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội. Do đó, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bản thân và thấy cần phải áp dụng loại hình phạt, mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện trước lần phạm tội này bị cáo chưa có vi phạm pháp luật gì, lần phạm tội này là lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Nên, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và động cơ mục đích phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét thấy cần phải tiếp tục cách ly bị cáo N ra khỏi môi trường ngoài xã hội một thời gian nhất định nữa thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo N tàng trữ trái phép chất ma túy, với mục đích để sử dụng cho bản thân. Nên, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy vô bao gói mà cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 18D1-35285, nhãn hiệu Yamaha: Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn D, ngày 01-9-2021 ông D đi làm để

lại chiếc xe trên cho con trai ông là anh Nguyễn Xuân H sử dụng và N đã mượn chiếc xe trên từ anh H. Ông D và anh H không biết N sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy, vì vậy chiếc xe không liên quan đến hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo. Công an huyện V đã trả lại cho ông D là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo N phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho N: Do bị cáo không biết được họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này và quá trình điều tra cũng chưa xác định được người này. Nên, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tách ra để tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trương Công N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Trương Công N 18 (Mười Tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 9 năm 2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy cùng vỏ bao gói mà cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định, được đựng trong một bì thư niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định số 1193/GĐKTHS.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27-10-2021).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trương Công N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trương Công N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những nội dung có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Y, huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trường Nam